UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 01 Năm học 2025-2026

Lớp: 50ĐCN Khoa: Khoa Điện - Tự động hóa

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2023CD50061	Phạm Đông Anh	05/11/2004	80	Tốt	80	Tốt
2	2023CD50080	Bùi Văn Cảnh	16/08/2003	89	Tốt	89	Tốt
3	2023CD50090	Nguyễn Văn Chương	07/12/2005	82	Tốt	82	Tốt
4	2023CD50141	Hoàng Minh Đạt	27/02/1982	89	Tốt	89	Tốt
5	2023CD50159	Chúc văn Đoàn	22/12/2005	87	Tốt	87	Tốt
6	2023CD50099	Nguyễn Văn Doanh	24/02/2005	82	Tốt	82	Tốt
7	2023CD50005	Lê Bá Đức	10/06/2005	89	Tốt	89	Tốt
8	2023CD50164	Đinh Việt Đức	24/06/2001	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
9	2023CD50124	Nguyễn Tấn Dũng	08/11/2005	83	Tốt	83	Tốt
10	2023CD50130	Lê Tuấn Dương	12/07/2005	83	Tốt	83	Tốt
11	2023CD50106	Đỗ Thế Duy	02/12/2005	83	Tốt	83	Tốt
12	2023CD50110	Nguyễn Đức Duy	07/11/2005	83	Tốt	83	Tốt
13	2023CD50190	Phan Văn Hải	24/04/1999	85	Tốt	85	Tốt
14	2023CD50201	Đỗ Văn Hiếu	07/07/2005	85	Tốt	85	Tốt
15	2023CD50212	Trần Minh Hiếu	16/09/2002	80	Tốt	80	Tốt
16	2023CD50234	Nguyễn Huy Hoàng	18/06/2005	89	Tốt	89	Tốt
17	2023CD50256	Trần Văn Huy	03/09/1993	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
18	2023CD50283	Nguyễn Hữu Kiên	02/12/2005	45	Yếu	45	Yếu
19	2023CD50291	Trịnh Công Lâm	02/09/2004	86	Tốt	86	Tốt
20	2023CD50001	Dương Văn Phong	28/02/2005	82	Tốt	82	Tốt
21	2023CD50378	Nguyễn Minh Quân	03/05/2005	80	Tốt	80	Tốt
22	2023CD50025	Nguyễn Xuân Trường	24/07/2005	85	Tốt	85	Tốt
23	2023CD50470	Nguyễn Thanh Tú	11/09/2005	85	Tốt	85	Tốt
24	2023CD50009	Lộc Văn Tuấn	01/03/2005	86	Tốt	86	Tốt
25	2023CD50512	Nguyễn Đức Việt	26/11/2005	85	Tốt	85	Tốt

Danh sách này gồm có 25 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
25	2	22	0	0	1	

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 01 Năm học 2025-2026

Lớp: 50TĐH Khoa: Khoa Điện - Tự động hóa

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2023CD50084	Cát Xuân Chiến	26/07/2005	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
2	2023CD50177	Vương Minh Đức	11/07/2005	85	Tốt	85	Tốt
3	2023CD50200	Đoàn Trung Hiếu	17/12/2005	80	Tốt	80	Tốt
4	2023CD50241	Chu Văn Huy	16/11/2004	80	Tốt	80	Tốt
5	492TDH0298	Vũ Tiến Khải	16/12/2000	85	Tốt	85	Tốt
6	2023CD50273	Nguyễn Việt Khang	03/07/2005	85	Tốt	85	Tốt
7	2023CD50301	Nguyễn Nhật Long	19/10/2005	82	Tốt	82	Tốt
8	2023CD50302	Nguyễn Phú Long	29/08/2005	80	Tốt	80	Tốt
9	2023CD50375	Bạch Anh Quân	18/06/2005	80	Tốt	80	Tốt
10	2023CD50389	Bùi Thanh Sơn	13/08/2005	80	Tốt	80	Tốt
11	2023CD50419	Đỗ Sơn Thạch	22/12/2005	85	Tốt	85	Tốt
12	2023CD50516	Nguyễn Quang Vinh	04/07/2005	83	Tốt	83	Tốt
13	2023CD50517	Hoàng Long Vũ	06/07/2005	80	Tốt	80	Tốt

Danh sách này gồm có 13 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
13	1	12	0	0	0	

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 01 Năm học 2025-2026

Lớp: 50CĐT Khoa: Khoa Điện tử - Viễn thông

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2023CD50038	Vũ Văn Chuyên	16/08/2005	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
2	2023CD50095	Trần Khang Dân	19/07/2004	89	Tốt	89	Tốt
3	2023CD50100	Thạch Minh Doanh	15/11/2005	88	Tốt	88	Tốt
4	2023CD50128	Trần Văn Dũng	24/09/2004	91	Xuất sắc	91	Xuất sắc
5	2023CD50209	Nguyễn Văn Hiếu	06/09/2004	88	Tốt	88	Tốt
6	2023CD50324	Đỗ Phúc Mười	22/11/2005	87	Tốt	87	Tốt
7	2023CD50363	Vũ An Phúc	07/03/2005	88	Tốt	88	Tốt
8	2023CD50425	Nguyễn Đức Thắng	13/11/2005	89	Tốt	89	Tốt
9	2023CD50407	Trương Hồng Thanh	23/06/2004	89	Tốt	89	Tốt
10	2023CD50441	Đặng Văn Chí Thức	04/05/2005	88	Tốt	88	Tốt
11	2023CD50484	Vũ Thanh Tùng	26/05/2005	86	Tốt	86	Tốt

Danh sách này gồm có 11 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
11	2	9	0	0	0	

Hà Nội, ngày..30...tháng...03...năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 01 Năm học 2025-2026

Lớp: 50ĐĐT1 Khoa: Khoa Điện tử - Viễn thông

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2023CD50065	Vũ Việt Anh	07/07/2005	87	Tốt	87	Tốt
2	2023CD50037	Vũ Thái Bảo	25/04/2004	87	Tốt	87	Tốt
3	2023CD50068	Đào Hữu Bảo	09/12/2005	78	Khá	78	Khá
4	2023CD50085	Nguyễn Minh Chiến	28/01/2005	87	Tốt	87	Tốt
5	2023CD50088	Trần Minh Chính	03/11/2005	86	Tốt	86	Tốt
6	2023CD50145	Nguyễn Mạnh Đạt	20/12/2005	87	Tốt	87	Tốt
7	2023CD50165	Hà Văn Đức	03/01/2005	81	Tốt	81	Tốt
8	2023CD50170	Nguyễn Đình Vũ Đức	06/07/2005	83	Tốt	83	Tốt
9	2023CD50103	Đinh Vương Duy	14/05/2005	86	Tốt	86	Tốt
10	2023CD50112	Nguyễn Văn Duy	23/02/1998	80	Tốt	80	Tốt
11	2023CD50114	Phan Ngọc Duy	15/06/2005	89	Tốt	89	Tốt
12	2023CD50116	Trần Thế Duyệt	14/02/2004	80	Tốt	80	Tốt
13	2023CD50180	Trần Trường Giang	04/10/2005	82	Tốt	82	Tốt
14	2023CD50182	Châu A Giống	30/08/2005	80	Tốt	80	Tốt
15	2023CD50193	Trần Văn Hải	27/08/2005	86	Tốt	86	Tốt
16	2023CD50196	Bùi Ngọc Hiếu	18/09/2005	87	Tốt	87	Tốt
17	2023CD50215	Vũ Minh Hiếu	29/12/2005	83	Tốt	83	Tốt
18	2023CD50230	Trần Ngọc Hoàn	02/03/2005	86	Tốt	86	Tốt
19	2023CD50019	Nguyễn Huy Hoàng	28/04/2004	85	Tốt	85	Tốt
20	2023CD50029	Phan Văn Hoàng	13/01/2001	87	Tốt	87	Tốt
21	2023CD50236	Nguyễn Việt Hoàng	02/11/2005	87	Tốt	87	Tốt
22	2023CD50024	Nguyễn Xuân Hợp	30/11/2005	80	Tốt	80	Tốt
23	2023CD50264	Vũ Mạnh Hùng	24/01/2005	89	Tốt	89	Tốt
24	2023CD50271	Nguyễn Doãn Hướng	27/02/1999	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
25	2023CD50248	Nguyễn Đức Huy	01/06/2005	89	Tốt	89	Tốt
26	2023CD50250	Nguyễn Hữu Huy	27/08/2003	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
27	2023CD50276	Nguyễn Đắc Nam Khánh	01/09/2005	86	Tốt	86	Tốt
28	2023CD50294	Nguyễn Quang Linh	12/10/2005	78	Khá	78	Khá
29	2023CD50297	Trịnh Quang Linh	18/10/2005	85	Tốt	85	Tốt
30	2023CD50022	Nguyễn Tiến Lộc	09/11/2005	85	Tốt	85	Tốt
31	2023CD50033	Phạm Văn Nguyên	27/05/2005	89	Tốt	89	Tốt
32	2023CD50534	Nguyễn Mậu Phi	26/01/2004	80	Tốt	80	Tốt
33	2023CD50010	Lưu Văn Phong	06/07/2004	86	Tốt	86	Tốt
34	2023CD50355	Nguyễn Hồng Phong	25/01/2005	77	Khá	77	Khá
35	2023CD50368	Nguyễn Kim Phước	02/08/2002	89	Tốt	89	Tốt
36	2023CD50382	Trần Minh Quân	16/03/2005	78	Khá	78	Khá

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
37	2023CD50370	Nguyễn Doãn Quang	01/12/2005	85	Tốt	85	Tốt
38	2023CD50401	Vũ Thế Tài	21/05/2005	84	Tốt	84	Tốt
39	2023CD50408	Bùi Văn Thái	29/07/2005	80	Tốt	80	Tốt
40	2023CD50428	Vũ Trương Thắng	09/04/2005	89	Tốt	89	Tốt
41	2023CD50411	Bùi Tất Thành	01/05/2005	89	Tốt	89	Tốt
42	2023CD50414	Trần Văn Thành	01/07/2005	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
43	2023CD50432	Ngô Lê Đức Thịnh	12/09/2005	81	Tốt	81	Tốt
44	2023CD50442	Chu Huy Thực	14/11/2005	86	Tốt	86	Tốt
45	2023CD50445	Khương Đình Tiến	09/08/2005	80	Tốt	80	Tốt
46	2023CD50446	Nguyễn Đức Tiến	07/02/2005	82	Tốt	82	Tốt
47	2023CD50452	Nguyễn Đức Toàn	15/12/2005	81	Tốt	81	Tốt
48	2023CD50487	Nông Quang Trải	01/11/2005	82	Tốt	82	Tốt
49	2023CD50496	Nguyễn Thành Trung	25/10/2005	86	Tốt	86	Tốt
50	2023CD50503	Nguyễn Xuân Trường	14/12/2005	0	Yếu	0	Yếu
51	2023CD50505	Trương Trọng Trường	12/08/2005	86	Tốt	86	Tốt
52	2023CD50469	Hoàng Anh Tú	14/06/2005	80	Tốt	80	Tốt
53	2023CD50531	Nguyễn Đình Tứ	23/12/1990	80	Tốt	80	Tốt
54	2023CD50477	Nguyễn Doãn Tùng	25/03/2005	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
55	2023CD50480	Phạm Văn Tùng	13/08/2005	86	Tốt	86	Tốt
56	2023CD50482	Trần Văn Tùng	20/09/2004	81	Tốt	81	Tốt
57	2023CD50519	Nguyễn Minh Vũ	04/04/2005	85	Tốt	85	Tốt

Danh sách này gồm có 57 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
57	4	48	4	0	1	

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 01 Năm học 2025-2026

Lớp: 50ĐĐT2 Khoa: Khoa Điện tử - Viễn thông

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2023CD50055	Nguyễn Quang Anh	16/03/2005	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
2	2023CD50062	Phạm Trần Đức Anh	16/07/2005	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
3	2023CD50072	Khổng Xuân Bắc	01/03/2005	89	Tốt	89	Tốt
4	2023CD50092	Nguyễn Mạnh Cường	19/01/2005	87	Tốt	87	Tốt
5	2023CD50143	Lương Tiến Đạt	06/12/2005	88	Tốt	88	Tốt
6	2023CD50149	Nguyễn Xuân Đạt	20/07/2005	88	Tốt	88	Tốt
7	2023CD50107	Hoàng Khánh Duy	10/08/2005	88	Tốt	88	Tốt
8	2023CD50185	Tạ Huy Hà	25/03/2005	89	Tốt	89	Tốt
9	2023CD50224	Đỗ Văn Hiệp	20/07/2005	87	Tốt	87	Tốt
10	2023CD50549	Phạm Gia Nam Khánh	11/07/2003	87	Tốt	87	Tốt
11	2023CD50280	Trương Đức Anh Khôi	18/09/2005	89	Tốt	89	Tốt
12	2023CD50286	Lăng Văn Kiều	10/09/2005	79	Khá	79	Khá
13	2023CD50288	Trịnh Hiếu Lam	19/10/2005	88	Tốt	88	Tốt
14	2023CD50308	Lê Đức Luân	29/09/2005	79	Khá	79	Khá
15	2023CD50327	Bùi Phương Nam	30/01/2001	88	Tốt	88	Tốt
16	2023CD50347	Nguyễn Danh Nhân	26/11/2005	80	Tốt	80	Tốt
17	2023CD50430	Tạ Văn Thiêm	15/11/2005	87	Tốt	87	Tốt
18	2023CD50434	Nguyễn Văn Thịnh	21/03/2003	88	Tốt	88	Tốt
19	2023CD50435	Đào Ngọc Thông	22/01/2005	85	Tốt	85	Tốt
20	2023CD50439	Trịnh Minh Thuận	14/04/2005	89	Tốt	89	Tốt
21	2023CD50495	Nguyễn Hữu Trung	02/08/2005	88	Tốt	88	Tốt
22	2023CD50501	Hà Quang Trường	29/01/2004	88	Tốt	88	Tốt
23	2023CD50473	Đinh Hiếu Tùng	14/07/2005	79	Khá	79	Khá

Danh sách này gồm có 23 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
23	2	18	3	0	0	

Hà Nội, ngày..30..tháng....03..năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 01 Năm học 2025-2026

Lớp: 51KTML2 Khoa: Khoa Công nghệ nhiệt lạnh

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2024CD51026	Phùng Văn Tuấn Anh	14/07/2005	80	Tốt	80	Tốt
2	2024CD51035	Nguyễn Tuấn Anh	21/08/2006	80	Tốt	80	Tốt
3	2024CD51036	Nguyễn Văn Tuấn Anh	01/04/2006	80	Tốt	80	Tốt
4	2024CD51040	Nguyễn Tuấn Anh	26/10/2006	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
5	2024CD51043	Đinh Tuấn Anh	07/10/2004	80	Tốt	80	Tốt
6	2024CD51045	Nguyễn Tuấn Anh	27/06/2006	80	Tốt	80	Tốt
7	2024CD51049	Tòng Đức Bảo	21/09/2006	75	Khá	75	Khá
8	2024CD51475	Mai Thanh Cảnh	29/03/2006	75	Khá	75	Khá
9	2024CD51067	Nguyễn Lương Chí Công	10/07/2006	80	Tốt	80	Tốt
10	2024CD51072	Ngô Mạnh Cường	20/05/2006	80	Tốt	80	Tốt
11	2024CD51091	Trần Văn Đạt	30/10/2006	80	Tốt	80	Tốt
12	2024CD51105	Nguyễn Nguyên Giáp	25/01/2006	80	Tốt	80	Tốt
13	2024CD51479	Nguyễn Duy Hà	06/02/2006	80	Tốt	80	Tốt
14	2024CD51425	Nguyễn Đình Hải	01/08/2003	80	Tốt	80	Tốt
15	2024CD51412	Trần Minh Hiếu	31/10/2006	80	Tốt	80	Tốt
16	2023CD50238	Phí Việt Hoàng	05/10/2005	70	Khá	70	Khá
17	2024CD51342	Nguyễn Quang Huân	25/09/2006	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
18	2024CD51139	Trần Mạnh Hùng	14/10/2006	85	Tốt	85	Tốt
19	2024CD51408	Mai Tuấn Hưng	01/09/2006	70	Khá	70	Khá
20	2024CD51159	Lê Thế Khanh	09/02/2006	80	Tốt	80	Tốt
21	2024CD51164	Phan Duy Khánh	07/02/2006	80	Tốt	80	Tốt
22	2024CD51166	Vũ Nam Khánh	03/02/2006	75	Khá	75	Khá
23	2024CD51344	Tạ Minh Khánh	30/06/2005	75	Khá	75	Khá
24	2024CD51171	Đỗ Văn Kiên	04/11/2005	70	Khá	70	Khá
25	2024CD51416	Âu Trung Kiên	19/04/2004	60	Trung bình	60	Trung bình
26	2024CD51175	Nguyễn Tuấn Kiệt	18/05/2006	95	Xuất sắc	95	Xuất sắc
27	2024CD51181	Lê Hồng Linh	27/09/2006	80	Tốt	80	Tốt
28	2024CD51182	Nguyễn Văn Linh	14/12/2006	80	Tốt	80	Tốt
29	2024CD51183	Nguyễn Cao Linh	22/10/2004	75	Khá	75	Khá
30	2024CD51409	Vũ Văn Linh	13/09/2006	80	Tốt	80	Tốt
31	2024CD51187	Trịnh Hải Long	28/08/2006	75	Khá	75	Khá
32	2024CD51197	Hà Duy Mạnh	29/09/2006	80	Tốt	80	Tốt
33	2024CD51217	Bùi Bá Ngọc	27/07/2006	80	Tốt	80	Tốt
34	2024CD51336	Nguyễn Đức Nhật	04/12/2006	80	Tốt	80	Tốt
35	2024CD51227	Vũ Tuấn Phong	01/11/2006	75	Khá	75	Khá

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
36	2024CD51235	Nguyễn Minh Phúc	07/08/2006	80	Tốt	80	Tốt
37	2024CD51438	Lê Minh Quân	17/09/2003	80	Tốt	80	Tốt
38	2024CD51017	Trịnh Đức Thắng	30/06/2001	95	Xuất sắc	95	Xuất sắc
39	2024CD51278	Đặng Văn Thành	01/03/2006	80	Tốt	80	Tốt
40	2024CD51281	Trần Huy Thành	26/03/2006	85	Tốt	85	Tốt
41	2024CD51284	Mầu Văn Thành	13/07/2006	80	Tốt	80	Tốt
42	2024CD51297	Hoàng Đức Thịnh	28/12/2006	80	Tốt	80	Tốt
43	2024CD51304	Nguyễn Tiến Tình	29/10/2004	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
44	2024CD51308	Nguyễn Mạnh Trường	31/05/2006	75	Khá	75	Khá
45	2024CD51371	Nguyễn Xuân Trường	18/11/2006	80	Tốt	80	Tốt
46	2024CD51313	Nguyễn Như Tuấn	06/02/2006	80	Tốt	80	Tốt
47	2024CD51341	Hồ Vũ Minh Tuấn	09/10/2006	80	Tốt	80	Tốt
48	2024CD51018	Hoàng Mạnh Tuyến	02/09/2005	80	Tốt	80	Tốt
49	2024CD51500	Vũ Hoàng Văn	06/05/2005	85	Tốt	85	Tốt
50	2024CD51424	Ngô Quang Vinh	19/09/2005	50	Trung bình	50	Trung bình
51	2024CD51331	Dương Trịnh Vũ	12/06/2006	80	Tốt	80	Tốt
52	2024CD51413	Mai Minh Vũ	15/04/2006	70	Khá	70	Khá

Danh sách này gồm có 52 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
52	5	33	12	2	0	

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN CỦA HSSV

Học kỳ: 01 Năm học 2025-2026

Lớp: 51KTCK Khoa: Khoa Công nghệ nhiệt lạnh

STT	Mã sv	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm (cấp khoa xét)		Điểm (cấp trường xét)	
				Tổng điểm	Xếp loại	Tổng điểm	Xếp loại
1	2024CD51022	Nguyễn Tuấn Anh	04/09/2005	80	Tốt	80	Tốt
2	2024CD51384	Lâm Gia Bảo	13/10/2004	89	Tốt	89	Tốt
3	2024CD51061	Nông Văn Chinh	07/06/2004	81	Tốt	81	Tốt
4	2024CD51088	Vũ Đình Đạt	15/02/2006	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc
5	2024CD51135	Nguyễn Văn Huân	21/07/2006	78	Khá	78	Khá
6	2024CD51411	Nguyễn Minh Phương	21/05/2006	91	Xuất sắc	91	Xuất sắc
7	2024CD51323	Nguyễn Hữu Việt	05/10/2006	77	Khá	77	Khá
8	2024CD51376	Nguyễn Văn Vỹ	01/10/2006	77	Khá	77	Khá

Danh sách này gồm có 8 HSSV

Tổng	Xếp loại					Ghi chú
	Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
8	2	3	3	0	0	

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Hương

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Hải Hà